

ĐỔI MỚI TƯ DUY VỀ BẢO VỆ TỔ QUỐC, QUỐC PHÒNG VÀ XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG NHÂN DÂN

NGUYỄN VINH THẮNG *

Đổi mới tư duy lý luận về bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân là một trong những thành tựu to lớn của công cuộc đổi mới đất nước. Đó là sự đổi mới quan niệm về những nguy cơ "ngoại sinh" và "nội sinh" đã và đang tác động đến sự nghiệp cách mạng nước ta; về mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; về xây dựng nền quốc phòng toàn dân; về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ mới. Những đổi mới này mang ý nghĩa đặc biệt quan trọng bởi lẽ, sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước của chúng ta đang diễn ra trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế với những nguy cơ và thách thức mới.

ĐÁNH giá thành tựu 20 năm đổi mới, Đại hội X khẳng định "Hai mươi năm qua, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, công cuộc đổi mới ở nước ta đã đạt *những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử*" (1). Cùng với việc đổi mới tư duy lý luận về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tư duy lý luận về bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cũng từng bước được đổi mới và đã đạt được những thành tựu rất quan trọng.

1 - Việc đổi mới tư duy lý luận về bảo vệ Tổ quốc, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, trước hết, được thể hiện ở việc thay đổi quan niệm về những nguy cơ "ngoại sinh" và "nội sinh"

đã, đang và sẽ tác động đến công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Chúng ta đã nhận thức ngày càng rõ hơn về sự thay đổi tư duy chiến lược của kẻ thù trong việc chống phá chủ nghĩa xã hội và cách mạng Việt Nam, từ xâm lược bằng vũ trang, bằng chiến tranh là chủ yếu sang xâm lược, chống phá, làm sụp đổ bằng phi vũ trang, bằng "diễn biến hòa bình" là chủ yếu. Văn kiện Đại hội X chỉ rõ: một trong những thách thức lớn đối với

* PGS, TS, Đại tá, Viện trưởng Viện Khoa học Xã hội Nhân văn quân sự

(1) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2006, tr 67

cách mạng nước ta hiện nay là "Các thế lực thù địch vẫn tiếp tục thực hiện âm mưu "diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, sử dụng các chiêu bài "dân chủ", "nhân quyền" hòng làm thay đổi chế độ chính trị ở nước ta"(2).

Đồng thời Đảng ta đã nhận thức ngày càng rõ hơn về *những nguy cơ "nội sinh"* xuất hiện trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, nhất là những biểu hiện chệch hướng, tệ quan liêu, nạn tham nhũng, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân do sự tác động từ mặt tiêu cực của cơ chế thị trường, quá trình mở cửa, hội nhập quốc tế và việc không thường xuyên chăm lo tu dưỡng, rèn luyện của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Văn kiện Đại hội X tiếp tục nhấn mạnh: "Tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên gắn với tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí là nghiêm trọng. Những biểu hiện xa rời mục tiêu của chủ nghĩa xã hội chưa được khắc phục"(3).

2 - Tư duy mới về bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, trước hết được thể hiện ở *mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc* ngày càng được nhận thức toàn diện hơn, đầy đủ hơn và sâu sắc hơn, bảo vệ độc lập chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ gắn liền với bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ Đảng, bảo vệ sự nghiệp đổi mới đất nước, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc.

Sự đổi mới tư duy về mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc được thể hiện từng bước qua các kỳ Đại hội Đảng. Đặc biệt, tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa IX về "*Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*" mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc đã được chỉ ra một cách cụ thể: "*Một là, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; hai là, bảo vệ*

Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; ba là, bảo vệ sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; bốn là, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; năm là, bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và nền văn hóa; sáu là, giữ vững ổn định chính trị và môi trường hòa bình, phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa"(4).

Nhận thức về mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trên đây là một bước tiến mới đã khắc phục được tư duy trước đây thường chỉ nhấn mạnh một chiều đến bảo vệ độc lập chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ; đồng thời, đã nhận thức rõ hơn mối quan hệ gắn bó khăng khít, chặt chẽ giữa các nội dung trong mục tiêu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc

Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp, đại đoàn kết toàn dân tộc là động lực chủ yếu, phát huy nội lực là chính, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Quan điểm sức mạnh tổng hợp trong bảo vệ Tổ quốc cũng từng bước được hình thành và phát triển. Ngay từ Đại hội VI, Đảng ta đã xác định lực lượng và sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là: "toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta, phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước và xã hội... sẵn sàng đối phó thắng lợi với mọi tình huống do kẻ thù gây ra"(5). Đến Đại hội IX, Đảng tiếp tục khẳng định: "Sức mạnh bảo vệ Tổ quốc là sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân, của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh của lực lượng và thể trận quốc phòng toàn dân với sức mạnh của lực

(2), (3) Văn kiện đã dẫn, tr 75

(4) Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: *Tài liệu học tập Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa IX*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2003, tr 45 - 46

(5) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987, tr 38

lượng và thế trận an ninh nhân dân"⁽⁶⁾. Đặc biệt, Hội nghị lần thứ tám, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX đã chỉ rõ: "Sức mạnh bên trong của đất nước, sức mạnh của chế độ chính trị, sự trong sạch đội ngũ cán bộ và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc là nhân tố quyết định"⁽⁷⁾.

Sử dụng tổng hợp và kết hợp chặt chẽ 2 phương thức đấu tranh vũ trang và phi vũ trang trong bảo vệ Tổ quốc; hết sức coi trọng và làm phong phú hình thức đấu tranh phi vũ trang, nhất là đấu tranh làm thất bại chiến lược "diễn biến hòa bình" và quá trình "tự diễn biến" từ bên trong do tác động của "diễn biến hòa bình". Nhận thức rõ nguy cơ đe dọa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội đối với nước ta do sự chống phá của các thế lực thù địch bằng "diễn biến hòa bình", sự tác động của "diễn biến hòa bình" thúc đẩy quá trình "tự diễn biến" từ bên trong và những nguy cơ "nội sinh", Đảng ta đã kịp thời đổi mới tư duy lý luận về phương thức bảo vệ Tổ quốc.

Từ Đại hội IX đến nay, phương thức đấu tranh phi vũ trang, nhất là đấu tranh trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... ngày càng giữ vị trí quan trọng và được Đảng ta nhận thức ngày càng sâu sắc hơn. Chúng ta chỉ có thể phòng, chống có hiệu quả chiến lược "diễn biến hòa bình" khi chúng ta biết triển khai cuộc đấu tranh một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Đặc biệt, để đấu tranh phòng, chống "diễn biến hòa bình" và quá trình "tự diễn biến" từ bên trong do tác động của "diễn biến hòa bình"; đồng thời phòng, chống có hiệu quả những nguy cơ "nội sinh" xuất hiện trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, thì vấn đề "nâng cao khả năng tự bảo vệ của mỗi người, của từng tổ chức, cơ quan, đơn vị"⁽⁸⁾ là vấn đề cực kỳ quan trọng.

Nhận thức ngày càng rõ hơn, sâu sắc hơn quy luật dựng nước đi đôi với giữ nước, xây

dựng chủ nghĩa xã hội đi đôi với bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa là quy luật tồn tại và phát triển của dân tộc Việt Nam, nhất là trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Tại Đại hội V, Đảng ta xác định hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam: "Một là xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội; Hai là sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa"⁽⁹⁾. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc gắn kết chặt chẽ với nhau, tác động lẫn nhau, thâm nhập vào nhau, hỗ trợ, bổ sung cho nhau; ở đâu và lúc nào, trên lĩnh vực hoạt động nào có diễn ra hoạt động xây dựng thì lập tức ở đó, lúc đó, diễn ra hoạt động bảo vệ và ngược lại. Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc phải trở thành ý thức thường trực trong mọi tổ chức, mọi con người, mọi ngành, mọi cấp và diễn ra trong tất cả mọi lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội.

Tư duy mới của Đảng ta về mối quan hệ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc còn được thể hiện ở việc coi xây dựng cũng là một phương thức hữu hiệu để bảo vệ. Xây dựng đất nước mạnh lên về mọi mặt là cách bảo vệ tích cực nhất, chủ động nhất và có hiệu quả nhất. Nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc trên đây của Đảng ta trong những năm đổi mới vừa qua đã dần dần khắc phục được quan điểm lệch lạc, những biểu hiện xem nhẹ, lơ là nhiệm vụ củng cố quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Quan niệm đặt lên hàng đầu nhiệm vụ phát triển kinh tế, không có nghĩa coi quốc phòng là nhiệm vụ thứ yếu; xác định bảo vệ Tổ quốc

(6) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr 117

(7) Ban Tư tưởng - Văn hóa Trung ương: Tài liệu đa dân, tr 46

(8) Văn kiện Đại hội X đã dẫn, tr 109 - 110

(9) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1982, t 1, tr 42

là nhiệm vụ "trọng yếu thường xuyên" không có nghĩa là không tập trung cho nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế. Kết hợp chặt chẽ giữa kinh tế với quốc phòng, quốc phòng với kinh tế là sự thể hiện quan điểm tư duy lý luận đúng đắn của Đảng ta trong giải quyết mối quan hệ giữa xây dựng chủ nghĩa xã hội với bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Quan điểm quan trọng này được Đại hội X một lần nữa khẳng định: "*Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường sức mạnh quốc phòng và an ninh trên cơ sở phát huy mọi tiềm năng của đất nước*" (10).

3 - Sự đổi mới tư duy lý luận của Đảng ta về bảo vệ Tổ quốc, về mối quan hệ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc đã dẫn tới sự đổi mới tư duy lý luận về *xây dựng nền quốc phòng toàn dân* đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Khẳng định quan niệm quốc phòng là công cuộc giữ nước của quốc gia, bao gồm tổng thể các hoạt động trên các mặt: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quân sự gắn chặt với an ninh và đối ngoại nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để bảo vệ Tổ quốc cả trong điều kiện hòa bình và chiến tranh, cả trong đấu tranh vũ trang và phi vũ trang.

Sự đổi mới tư duy lý luận về quốc phòng trên đây đã dần dần khắc phục quan niệm cho rằng, xây dựng và củng cố quốc phòng là trách nhiệm riêng của quân đội, đồng nhất khái niệm "quốc phòng" với khái niệm "quân sự". Đồng thời, góp phần làm sâu sắc thêm tính chất toàn dân trong sự nghiệp xây dựng và củng cố quốc phòng, nâng cao trách nhiệm của mọi tổ chức, mọi lực lượng, mọi ngành, mọi cấp trong xây dựng và củng cố quốc phòng.

Kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng tiềm lực với xây dựng thế trận của nền quốc phòng toàn dân; kết hợp xây dựng tiềm lực và thế trận quốc phòng toàn dân với xây dựng tiềm lực và thế trận an ninh nhân dân; kết hợp quốc phòng,

an ninh với kinh tế - xã hội và đối ngoại trở thành chiến lược quan trọng tạo nên sức mạnh tổng hợp bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Tại Đại hội X, Đảng ta tiếp tục khẳng định: "Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân kết hợp chặt chẽ với thế trận an ninh nhân dân. Đẩy mạnh xây dựng các khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố. Tiếp tục phát triển các khu kinh tế - quốc phòng, xây dựng các khu quốc phòng - kinh tế" (11).

Thường xuyên chăm lo xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần, xây dựng cơ sở chính trị - xã hội; xây dựng "thế trận lòng dân" vững chắc bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Quan điểm quan trọng này đã được Đại hội X khẳng định: "xây dựng "thế trận lòng dân" làm nền tảng phát huy sức mạnh tổng hợp của toàn dân tộc, trong đó Quân đội nhân dân và Công an nhân dân là nòng cốt" (12).

Thực chất xây dựng "thế trận lòng dân" là quá trình khơi dậy, quy tụ và phát huy sức mạnh chính trị - tinh thần của mọi tầng lớp nhân dân đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Xây dựng "thế trận lòng dân" trong công cuộc bảo vệ Tổ quốc ngày nay còn là sự kế thừa, nâng lên một tầm cao mới truyền thống giữ nước của dân tộc, thực hiện "vua tôi đồng lòng, anh em hòa thuận, cả nước góp sức". Việc thu phục được nhân tâm, quy tụ lòng dân về một mối, xây dựng vững chắc "bức thành lòng dân" là yếu tố cực kỳ quan trọng, đảm bảo chắc chắn nhất cho sự bền vững của giang sơn, sự yên lành của muôn dân, trăm họ và còn là nhân tố quan trọng rắn đê, làm nhụt ý chí xâm lược của kẻ thù.

4 - Sự đổi mới tư duy lý luận của Đảng ta về bảo vệ Tổ quốc, về mối quan hệ giữa xây dựng với bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng nền quốc phòng toàn dân đã dẫn tới sự đổi mới tư

(10), (11), (12) Văn kiện Đại hội X đã dẫn, tr 110, tr 109, tr 110

duy lý luận về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong thời kỳ mới. Sự đổi mới tư duy lý luận của Đảng về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân cũng từng bước được hình thành qua các kỳ Đại hội. Đặc biệt tại Đại hội IX, quan điểm đó được thể hiện một cách cụ thể hơn: "Xây dựng Quân đội nhân dân và Công an nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có bản lĩnh chính trị vững vàng; trung thành tuyệt đối với Tổ quốc, với Đảng và nhân dân; có trình độ học vấn và chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao; quý trọng và hết lòng phục vụ nhân dân; có phẩm chất, đạo đức, lối sống lành mạnh, giản dị; kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang; có năng lực chỉ huy và tác chiến thắng lợi trong bất cứ tình huống nào"⁽¹³⁾. Đại hội X của Đảng tiếp tục khẳng định: "Nâng cao chất lượng tổng hợp, sức chiến đấu để lực lượng vũ trang thật sự là lực lượng chính trị trong sạch, vững mạnh, tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, với Đảng, Nhà nước và nhân dân, được nhân dân tin cậy, yêu mến"⁽¹⁴⁾.

Phát triển lý luận xây dựng quân đội trong điều kiện thời bình, trong điều kiện xây dựng quân đội để đáp ứng cả yêu cầu đấu tranh vũ trang và cả yêu cầu đấu tranh phi vũ trang, phòng chống "diễn biến hòa bình" và cả nguy cơ "tự diễn biến" từ bên trong. Trong điều kiện hòa bình, đồng thời với việc chăm lo xây dựng quân đội nhân dân theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, thì phải "phát triển dân quân, tự vệ" và "tăng cường lực lượng dự bị".

Nhận thức rõ hơn vai trò, chức năng, nhiệm vụ của quân đội trong điều kiện mới, quân đội không chỉ phải giỏi trên mặt trận đấu tranh vũ trang, mà còn phải giỏi trên mặt trận đấu tranh phi vũ trang, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Phải chăm lo xây dựng sức mạnh chiến đấu tổng hợp của quân đội, trong đó phải đặc

biệt chăm lo xây dựng sức mạnh chính trị - tinh thần làm cơ sở cho mọi mặt xây dựng khác, đảm bảo cho quân đội không chỉ giỏi đấu tranh trên mặt trận quân sự, mà còn phải giỏi đấu tranh trên mặt trận chính trị - tư tưởng làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn "diễn biến hòa bình" và quá trình "tự diễn biến" từ bên trong do tác động của "diễn biến hòa bình".

Như vậy, 20 năm qua, cùng với việc đổi mới tư duy lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội, lý luận về mô hình, mục tiêu và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, tư duy lý luận về bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân cũng từng bước được đổi mới phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đảm bảo cho đất nước luôn ổn định và phát triển theo mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Hiện nay, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; nhiệm vụ xây dựng và củng cố nền quốc phòng toàn dân, toàn diện, độc lập tự chủ, tự lực tự cường, từng bước hiện đại; nhiệm vụ xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng quân đội nhân dân theo hướng cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại đang diễn ra trong bối cảnh lịch sử mới với những thời cơ và thách thức mới. Trong điều kiện đó, đòi hỏi chúng ta phải tiếp tục vận dụng những thành quả tư duy lý luận về bảo vệ Tổ quốc, về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, xây dựng quân đội trong 20 năm đổi mới; đồng thời, tiếp tục bổ sung, phát triển, từng bước cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình thực tiễn đã có sự vận động, biến đổi mới, đáp ứng yêu cầu bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới. □

(13) Văn kiện Đại hội IX đã dẫn, tr 118

(14) Văn kiện Đại hội X đã dẫn, tr 110